

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 43/2025/HS-ST
Ngày: 18 - 6 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Sơn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Huỳnh Ngọc Trứ**.

2. Bà: **Đặng Thị Tiềm**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Thanh Thúy** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Bà **Huỳnh Tiểu My** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 18 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị A**, sinh ngày 12/12/1999, tại tỉnh Tiền Giang; Số căn cước công dân: 02199012753; Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nữ; Con ông: Trần Thanh P, sinh năm 1967 và bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1965; Chồng: Nguyễn Thanh T, sinh năm 2001 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Từ nhỏ sống cùng với gia đình tại ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, học hết lớp 10 thì nghỉ ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 26/12/2024 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại:**

Anh **Nguyễn Văn Vũ L**, sinh năm 1996; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã Đ, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Q:**

1/ Anh **Huỳnh Nhựt K**, sinh năm 2002; (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.
2/ Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 2001; (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Thị A có quen biết anh Nguyễn Văn Vũ L, sinh năm 1996, nơi thường trú: Ấp H, xã Đ, thị xã C, tỉnh Tiền Giang là chủ Cửa hàng điện thoại di động “Nguyễn L Apple”, có địa chỉ: Khu phố X, phường R, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; A biết được tại cửa hàng của anh L có mua, bán điện thoại di động nhãn hiệu Iphone bằng hình thức trả góp.

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 11/11/2024, A nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh L bằng hình thức mua điện thoại di động Iphone của L rồi tạo hóa đơn chuyển tiền giả để chiếm đoạt điện thoại. Để thực hiện ý định trên, A dùng ứng dụng Facebook Messenger có tài khoản Facebook tên “Nhật A Trần” nhắn tin cho anh L để đặt mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15promax, màu titan tự nhiên với giá 36.000.000 đồng bằng hình thức trả góp, thống nhất A phải trả 50% giá trị điện thoại (tương đương 18.000.000 đồng) cho L mới nhận được điện thoại. Sau khi đã thỏa thuận với L, A truy cập vào đường link "Fakebill Pham Q", thông qua đường link này A thực hiện các thao tác theo chỉ dẫn rồi chuyển vào số tài khoản 033758136 tên PHAM TIEN Q mở tại A hàng MB để mua hóa đơn chuyển tiền với phí 1000 đồng. A tạo một hóa đơn chuyển tiền giả với nội dung TRAN THI ANH A chuyển vào tài khoản A hàng MB số tài khoản 0763989999 của anh L tên NGUYEN VAN VU L số tiền 18.000.000 đồng. Sau đó, A chụp lại hóa đơn chuyển tiền này gửi qua cho anh L, do anh L tin tưởng hóa đơn chuyển tiền là thật nên đã giao máy điện thoại cho A. Ngày 12/11/2024, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên A mang chiếc điện thoại trên quay lại cầm cho anh L với giá 8.000.000 đồng.

Đến ngày 13/11/2024, cũng với hình thức như trên, A tạo tài khoản Facebook mang tên “Huyền Ngọc” rồi liên hệ với anh L thông qua ứng dụng Facebook Messenger đặt mua 01 điện thoại di động hiệu Iphone 16promax, dung lượng 256GB, màu titan sa mạc với giá 34.490.000 đồng. A tiếp tục lên mạng truy cập vào link "Fakebill Pham Q" để tạo một hóa đơn chuyển tiền giả với nội dung thông tin người gửi là NGUYEN NGOC H chuyển vào tài khoản A hàng MB số tài khoản 0763989999 của anh L tên NGUYEN VAN VU L số tiền 34.490.000 đồng để thanh toán tiền mua chiếc điện thoại nói trên, A chụp lại hình ảnh hóa đơn giả gửi hình ảnh qua cho anh L để anh L tin tưởng giao điện thoại cho A. Sau đó, A nhắn tin nhờ Huỳnh Nhựt K, sinh năm 2002, nơi thường trú: Ấp M, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang đến cửa hàng của anh L lấy điện thoại dùm A. Sau khi giao điện thoại, anh L kiểm tra tài khoản thì thấy chưa nhận được số tiền 34.490.000 đồng nên anh L đã nhờ A hàng MB kiểm tra thì phát hiện hóa đơn chuyển tiền mà tài khoản "Huyền Ngọc" đã gửi cho mình là giả nên đã đến trình báo Cơ Q Công an.

* Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15promax, dung lượng 512GB, màu tinton tự nhiên.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16promax, dung lượng 256GB, màu titan sa mạc.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu trắng mà A sử dụng để truy cập tạo các hóa đơn giả.

- 01 hóa đơn chuyển tiền thành công vào lúc 18 giờ 22 phút ngày 11/11/2024 do TRAN THI ANH A chuyển đến số tài khoản 0763989999 của NGUYEN VAN VU L số tiền 18.000.000 đồng (chuyển trong hồ sơ vụ án).

- 01 hóa đơn chuyển tiền thành công vào lúc 12 giờ 57 phút ngày 13/11/2024 do NGUYEN NGOC H chuyển đến số tài khoản 0763989999 của NGUYEN VAN VU L số tiền 34.490.000 đồng (chuyển trong hồ sơ vụ án).

Quá trình điều tra, Cơ Q điều tra đã trao trả điện thoại Iphone 15promax, và Iphone 16promax cho anh Nguyễn Văn Vũ L.

* Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 76/KL-HĐĐGTS ngày 18/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15promax, dung lượng 512GB, màu tinton tự nhiên trị giá 34.790.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16promax, dung lượng 256GB, màu titan sa mạc trị giá 34.490.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là : 69.280.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Vũ L yêu cầu bị cáo A bồi thường số tiền 15.500.000 đồng (gồm: 7.500.000 đồng giá trị thiệt hại của điện thoại di động hiệu Iphone 15 promax do A đã mở hộp sử dụng và số tiền 8.000.000 đồng do A đã cầm điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15promax mà A đã lừa đảo anh L mà có). Hiện bị cáo A chưa bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSTXCL ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Trần Thị A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ Q điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Thị A đã thừa nhận hành vi phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thị A về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Văn Vũ L

yêu cầu bị cáo A bồi thường số tiền 15.500.000 đồng (gồm: 7.500.000 đồng giá trị thiệt hại của điện thoại di động hiệu Iphone 15 promax do A đã mở hộp sử dụng và số tiền 8.000.000 đồng do A đã cầm điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15promax mà A đã lừa đảo anh L mà có). Tại phiên tòa hôm nay bị cáo A cũng đồng ý bồi thường cho anh L số tiền là 15.500.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo A phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh L số tiền là 15.500.000 đồng. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: tịch thu, nộp A sách nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone max, màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Việc vắng mặt người bị hại anh Nguyễn Văn Vũ L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Nhật K và anh Nguyễn Thanh T: Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của những người này và việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo A. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt phía người bị hại anh Nguyễn Văn Vũ L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Nhật K và anh Nguyễn Thanh T.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Thị A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào ngày 11 và ngày 13/11/2024, trên địa bàn thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Trần Thị A đã có hành vi thông qua ứng dụng Facebook Messenger có tài khoản Facebook tên “Nhật A Trần” và tài khoản Facebook tên “Huyền Ngọc” để nhắn tin cho Nguyễn Văn Vũ L đặt mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15promax, dung lượng 512GB, màu tinton tự nhiên và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16promax, dung lượng 256GB, màu titan sa mạc. Sau đó, A tiếp tục lên mạng truy cập vào link "Fakebill Pham Q" tạo hóa đơn chuyển tiền giả rồi chụp lại chuyển qua cho L để L tin tưởng là A đã chuyển trả tiền, rồi A chiếm đoạt của L 02 điện thoại nêu trên. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo A chiếm đoạt là 69.280.000 đồng. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Thị A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo A lợi dụng lòng tin của người bị hại và sự mất cảnh giác của người bị hại mà bị cáo đã có hành vi gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo A đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được luật pháp nhà nước ta bảo vệ, cụ thể trong vụ án này tài sản của người bị hại anh Nguyễn Văn Vũ L, mà nó còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương nơi xảy ra tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo A thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo A với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo A có tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo A có tình tiết giảm nhẹ là: Tại cơ Q điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo A có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự; hiện bị cáo đang nuôi 02 con còn nhỏ sinh năm 2022 và sinh năm 2024. Do vậy, cần xem xét chiếu cố phần nào mức hình phạt đối với bị cáo nhưng cũng phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt giúp ích cho xã hội sau này.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone max, màu trắng. Xét đây là tài sản của bị cáo A, nhưng bị cáo A sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên tịch thu, nộp A sách nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone max, màu trắng.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại anh Nguyễn Văn Vũ L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ yêu cầu bị cáo A bồi thường số tiền 15.500.000 đồng (gồm: 7.500.000 đồng giá trị thiệt hại của điện thoại di động hiệu Iphone 15 promax do A đã mở hộp sử dụng và số tiền 8.000.000 đồng do A đã cầm điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15promax mà A đã lừa đảo anh L mà có). Tại phiên tòa hôm nay bị cáo A cũng đồng ý bồi thường cho anh L số tiền là 15.500.000 đồng, nên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ buộc bị cáo Trần Thị A phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Văn Vũ L số tiền là 15.500.000 đồng (gồm: 7.500.000 đồng giá trị thiệt hại của điện thoại di động hiệu Iphone 15 promax do A đã mở hộp sử dụng và số tiền 8.000.000 đồng do A đã cầm điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15promax mà A đã lừa đảo anh L mà có).

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Thị A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 775.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[11] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Trần Thị A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc phía bị cáo Trần Thị A phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Văn Vũ L số tiền là 15.500.000 đồng (gồm: 7.500.000 đồng giá trị thiệt hại của điện thoại di động hiệu Iphone 15 promax do A đã mở hộp sử dụng và số tiền 8.000.000 đồng do A đã cầm điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15promax mà A đã lừa đảo anh L mà có).

Kể từ ngày phía bị hại anh Nguyễn Văn Vũ L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo A chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trên số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp A sách nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone max, màu trắng.

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ Q Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Tiền Giang và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 02/4/2025)

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thị A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 775.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ Q Cảnh sát Điều tra - CA tỉnh TG;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên Q;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Sơn